

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11
12+13+14+15+16+17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2313/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp xã tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1825/QĐ-BCT ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3666/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4438/TTr-SCT ngày 22 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt 07 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng.

(chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định, thực hiện theo Quyết định số 1825/QĐ-BCT ngày 09 tháng 7 năm 2024; Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025; Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 và Quyết định số 3666/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế nội dung và danh mục 01 thủ tục hành chính, số thứ tự 01, Mục I. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, Danh mục thủ tục hành chính mới đã được công bố tại Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh

vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng.

Thay thế nội dung và danh mục 01 thủ tục hành chính, số thứ tự 17, Lĩnh vực Xuất nhập khẩu, Mục I. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh; 01 thủ tục hành chính, số thứ tự 01, Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, Mục II Danh mục thủ tục hành chính cấp xã, phần A Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành công bố tại Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp xã tỉnh Cao Bằng.

Thay thế nội dung và danh mục 01 thủ tục hành chính số thứ tự 04, Lĩnh vực chất lượng sản phẩm hàng hóa, Mục I. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, Phần B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung công bố tại Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Hải Hòa

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (04 TTHC)

TT	Tên TTHC (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (03 TTHC)							
1	Lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý (01 TTHC)						
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý (1.012567)	- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản; - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã.	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không	Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ	- Sửa đổi, bổ sung thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại nội dung cách thức thực hiện.
2	Lĩnh vực khoa học công nghệ (01 TTHC)						

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025

1	Cấp Quyết định chỉ định tổ chức	20 ngày và 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ	Nộp hồ sơ, nhận kết quả:	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21	- Sửa đổi: Bổ sung
---	------------------------------------	-----------------------------	----------------------	-----------------------------	-------	---	-----------------------

	đánh giá sự phù hợp (2.000147)		hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - <i>Dịch vụ công trực tuyến một phần.</i>		tháng 11 năm 2007 và Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương	thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại nội dung cách thức thực hiện.
--	--------------------------------	--	--	---	--	--	--

						mại; - Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	
3	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu (01 TTHC)						
1	Thủ tục Cấp chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-co (1000400)	08 giờ làm việc	Hệ thống điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: http://www.ecosys.gov.vn	Trực tuyến	Không	- Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo CPTPP. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	- Sửa đổi, bổ sung: Căn cứ pháp lý.

						- Thông tư số 55/2025/TT-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2019/TT- BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)							
1	Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện (01 TTHC)						
1	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện (2.001384)	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã.	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không	- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Sửa đổi: Bổ sung thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại nội dung cách thức thực hiện.

Tổng số danh mục TTHC công bố:	04 TTHC
Dịch vụ công trực tuyến một phần:	04 TTHC
TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính:	04 TTHC

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG CÁC LĨNH VỰC THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TOÀN TỈNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số: 2313/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

- QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (07 TTHC)
- LĨNH VỰC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ

Quy trình số: 01

- Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý (1.012567)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng QLTM phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	02 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025

Bước 3	Thụ lý giải quyết thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Công chức phòng Quản lý Thương mại	46,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng QLTM duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	03 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025

Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
Bước 6	- Văn thư đóng dấu (hoặc ký số); - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Thẩm định hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt; lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định; chuyển kết quả TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Công chức phòng Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh	5,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức tại TTPVHCC.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 ngày
BƯỚC KHÔNG THỰC HIỆN TRÊN QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ			
Bước 9	Thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	30 ngày

- **LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (01 TTHC)**
- **Quy trình giải quyết TTHC:** Cấp Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (2.000147)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25 ngày

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025**

	với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Lãnh đạo phòng xem xét, phân công công chức phòng xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp	0,75 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, gửi lãnh đạo phòng xem xét	Công chức phòng Quản lý Công nghiệp	19 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp	1 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở Công Thương	3 ngày làm việc
Bước 6	Văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Sở Công Thương	1 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			20 ngày và 05 ngày làm việc

- LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (03 TTHC)

- Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh (1.013778)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo phòng xem xét, phân công công chức phòng xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, gửi lãnh đạo phòng xem xét	Công chức phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	3 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Công Thương	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem	Công chức phòng Tổng hợp, Văn phòng	2,5 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025

	xét phê duyệt; chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công	UBND tỉnh	
Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			07 ngày làm việc

Quy trình số: 02

- **Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mêhico (1.000400)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	1,5 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo phòng xem xét, phân công công chức phòng xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	1,5 giờ làm việc
Bước 3	Trong thời hạn 08 (tám) giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ	Chuyên viên phòng	5 giờ làm việc

	đầy đủ, cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu thông báo trên hệ thống điện tử kết quả xét duyệt hồ sơ như sau: - Trường hợp đáp ứng cấp Chứng thư xuất khẩu, cơ quan cấp chứng thư xuất khẩu thông báo cho thương nhân qua hệ thống điện tử và trả Chứng thư xuất khẩu qua bưu điện hoặc trả trực tiếp theo đăng ký của thương nhân trên hệ thống điện tử trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày thông báo chấp nhận cấp Chứng thư xuất khẩu. - Trường hợp không cấp Chứng thư xuất khẩu, Bộ Công Thương thông báo và nêu rõ lý do trên hệ thống điện tử. Đối với hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi, thời hạn nộp bổ sung, sửa đổi hồ sơ là 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi thương nhân nhận được thông báo; quá thời hạn trên hệ thống điện tử sẽ tự động hủy bỏ hồ sơ này.	Quản lý Xuất nhập khẩu	
Tổng thời gian giải quyết TTHC:			08 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ

- **Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà (1.000363)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025**

	tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Lãnh đạo phòng xem xét, phân công công chức phòng xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, gửi lãnh đạo phòng xem xét	Công chức phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	2 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Công Thương	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét phê duyệt; chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức phòng Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			05 ngày làm việc

- LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (01 TTHC)

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động (2.000662)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo phòng xem xét, phân công công chức phòng xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	1 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, gửi lãnh đạo phòng xem xét	Công chức phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	35,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	3 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Công Thương	1 ngày làm việc
Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét phê duyệt; chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức phòng Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh	13 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng,	Không tính thời gian

		Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			55 ngày làm việc

- QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)

Quy trình số: 01

- Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện UBND cấp xã (2.001384).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng xem xét, phân công công chức phòng xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, gửi lãnh đạo phòng xem xét	Công chức phòng chuyên môn	23,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt, trình lãnh đạo UBND xã phê duyệt	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 01+02+03+04+05+06+07+08+09+10+11+12+13+14+15+16+
17+18+19+20+21+22/Ngày 15-01-2025

Bước 5	Lãnh đạo UBND xã xem xét phê duyệt	Lãnh đạo UBND xã	0,25 ngày
Bước 6	Vấn thư vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công	Vấn thư UBND xã	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm hành Phục vụ chính cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			25 ngày